

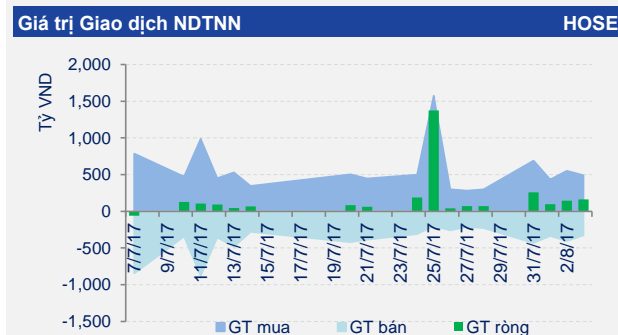
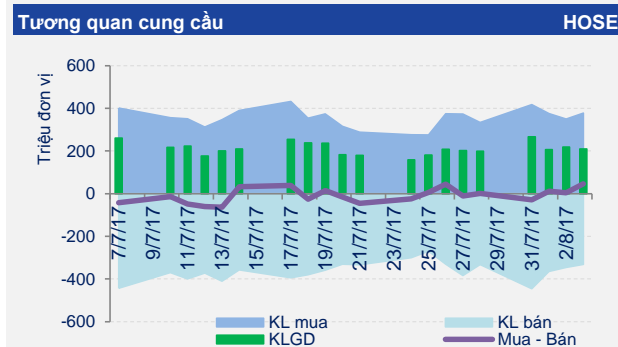
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

3/8/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	788.49	101.44
% Thay đổi	↑ 0.29%	↑ 0.47%
KLGD (CP)	208,836,145	76,453,575
GTGD (tỷ đồng)	4,242.66	707.29
Tổng cung (CP)	331,617,450	127,985,900
Tổng cầu (CP)	377,719,980	119,384,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,625,300	2,032,920
KL mua (CP)	12,831,680	2,489,720
GTmua (tỷ đồng)	491.50	22.26
GT bán (tỷ đồng)	329.36	23.19
GT ròng (tỷ đồng)	162.14	(0.93)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.72%	12.6	2.3	4.6%
Công nghiệp	↑ 0.87%	15.7	3.2	20.4%
Dầu khí	↓ -0.05%	16.8	2.8	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.12%	19.4	4.9	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.43%	15.7	3.7	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.23%	19.9	6.9	19.5%
Ngân hàng	↑ 0.63%	14.3	1.8	15.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.50%	10.6	1.9	9.7%
Tài chính	↑ 0.03%	22.0	2.8	22.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.23%	12.8	2.5	2.0%
VN - Index	↑ 0.29%	16.4	4.2	90.2%
HNX - Index	↑ 0.47%	12.0	1.7	9.8%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường diễn biến tích cực trong phiên hôm nay sau khi đã tăng khá tốt vào phiên sáng, nhưng áp lực bán ra về chiều đã thu hẹp phần nào mức tăng của các chỉ số. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,26 điểm (+0,29%) lên 788,49 điểm; HNX-Index tăng 0,46 điểm (+0,46%) lên 101,44 điểm. Thanh khoản trên hai sàn duy trì ở mức trung bình hai mươi phiên với giá trị giao dịch đạt 4.958 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 285 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 554 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 311 mã tăng, 104 mã tham chiếu, 234 mã giảm. Cổ phiếu NVB (+3,9%) lên mức giá 8.000 đồng, khớp lệnh lớn nhất trong lịch sử với hơn 12,9 triệu cổ phiếu; cùng là mã khớp lệnh mạnh nhất thị trường trong phiên hôm nay. Nhóm cổ phiếu ngân hàng có sự phân hóa khá mạnh khi chỉ có NVB (+3,9%), BID (+2%), EIB (+4,8%), VCB (+0,5%) là tăng điểm; STB (-2%), ACB (-0,4%) lại giảm; các mã còn lại đều đứng ở mức tham chiếu. Nhóm cổ phiếu chứng khoán có diễn biến tích cực hơn khi phần lớn các mã đều tăng điểm, có thể kể đến như SSI (+0,8%), SHS (+0,7%), VND (+4,8%), VCI (+1,7%). Nhiều cổ phiếu trụ cột khác của thị trường cũng duy trì sắc xanh tốt, hỗ trợ tích cực cho đà tăng của chỉ số như VNM (+1%), FPT (+1,4%), REE (+3,2%), VCS (+6,3%), PVS (+1,8%). Bộ đôi BHS (-6,5%) và SBT (-4,3%) đồng loạt giảm mạnh. Bộ đôi HAG (-0,3%) và HNG (+0,5%) có diễn biến trái chiều, tăng giảm nhẹ quanh mốc tham chiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phiên thứ ba liên tiếp, VN-Index chinh phục được những mốc điểm cao mới trong hơn 9 năm trở lại đây. Khối lượng khớp lệnh phiên hôm nay tiếp tục duy trì ở mức trung bình hai mươi phiên gần nhất cho thấy dòng tiền vẫn vào thị trường khá tốt. Tuy nhiên, cây nến ngày hôm nay với phần tóc nến khá dài, phần nào thể hiện áp lực bán ra ở những vùng giá cao sẽ tiếp tục gây khó khăn cho thị trường trong phiên tới. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index sẽ tiếp tục rung lắc và đi ngang trong biên độ 784-791 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 791 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua vào ở gần hỗ trợ và bán ra khi chỉ số tiệm cận kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, có thể mua vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

3/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch, chỉ số đạt mức đỉnh vào cuối phiên sáng tại 790,82 điểm. Phiên chiều, áp lực bán ra tăng dần đã thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 2,26 điểm (+0,29%) lên 788,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 1.600 đồng, BID tăng 450 đồng, EIB tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 101,51 điểm. Cũng có thời điểm, chỉ số giảm nhẹ sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 100,88 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,46 điểm (+0,46%) lên 101,44 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 11.000 đồng, VND tăng 1.100 đồng, PVS tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VNR giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 162,14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,2 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 41,5 tỷ đồng tương ứng với 684 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 37,1 tỷ đồng tương ứng với 242 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FIT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9,8 tỷ đồng tương ứng với 994 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 930 triệu đồng. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,2 tỷ đồng tương ứng với 799 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DBC với 2,5 tỷ đồng tương ứng với 90 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 8.9 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu.

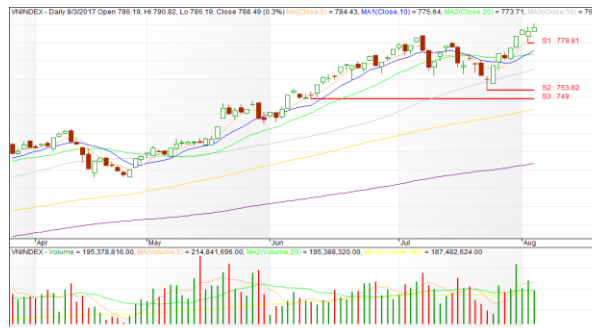
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Vinatex đề nghị Chính phủ bán hết gần 2.700 tỷ đồng vốn Nhà nước tại Tập đoàn

Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) đã chính thức hoạt động dưới hình thức CTCP từ 1/1/2015 với vốn điều lệ là 5.000 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu vốn Nhà nước tại Vinatex là 53,49% - tương ứng 2.675 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trở lại sau phiên giảm nhẹ trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 791 điểm (đỉnh phiên hôm nay) và vùng hỗ trợ trong khoảng 776-784 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 765 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 714 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index sẽ tiếp tục rung lắc và đi ngang trong biên độ 784-791 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 791 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trở lại sau phiên điều chỉnh nhẹ trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 101,8 điểm (đỉnh phiên 1/8) và vùng hỗ trợ trong khoảng 99,7-101,1 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 98,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 88,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index sẽ tiếp tục rung lắc và đi ngang trong biên độ 101,1-101,8 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 101,8 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,19 - 36,26 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 3/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.434 đồng, tăng 4 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 11,26 USD/ounce tương ứng 0,89% xuống 1.260,54 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,1 điểm tương ứng 0,11% lên 92,85 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1840 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3230 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,65 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,42 USD tương ứng 0,78% xuống 51,95 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,4 USD tương ứng 0,81% xuống 49,19 USD/thùng.

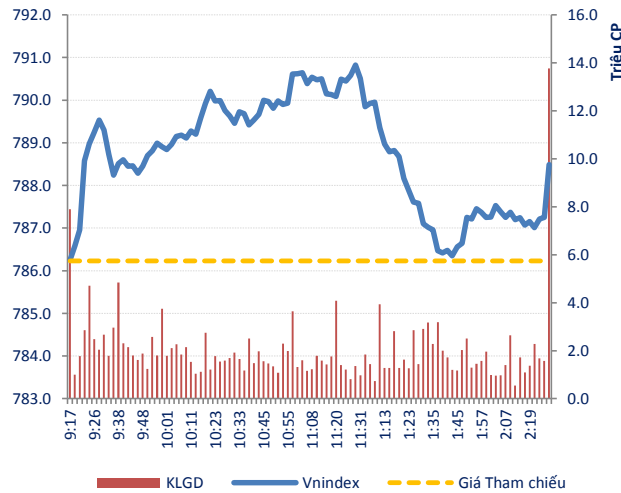
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/8, chỉ số Dow Jones tăng 52,32 điểm tương ứng 0,24% lên 22.016,24 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 0,29 điểm tương ứng 0,01% xuống 6.362,65 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,22 điểm tương ứng 0,05% lên 2.477,57 điểm.

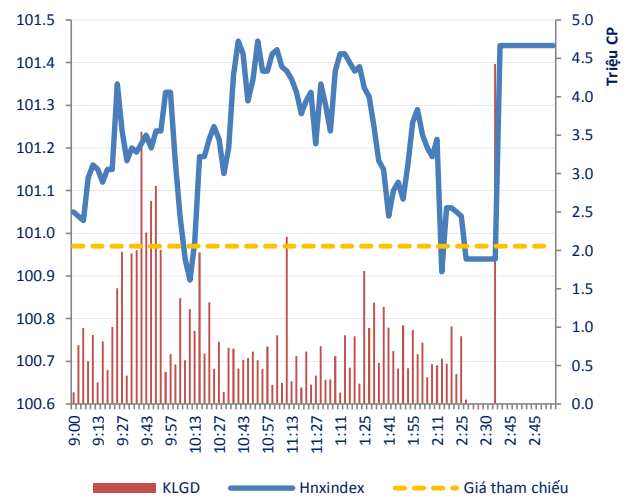


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

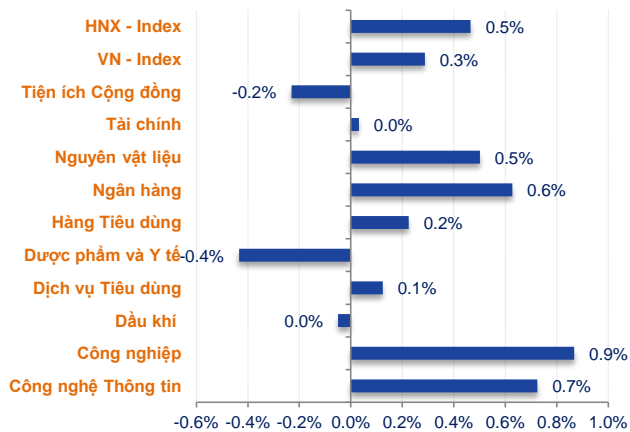
KLGD và VN-Index trong phiên



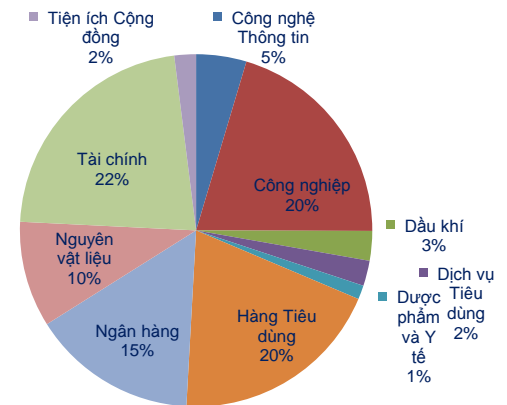
KLGD và HNX-Index trong phiên



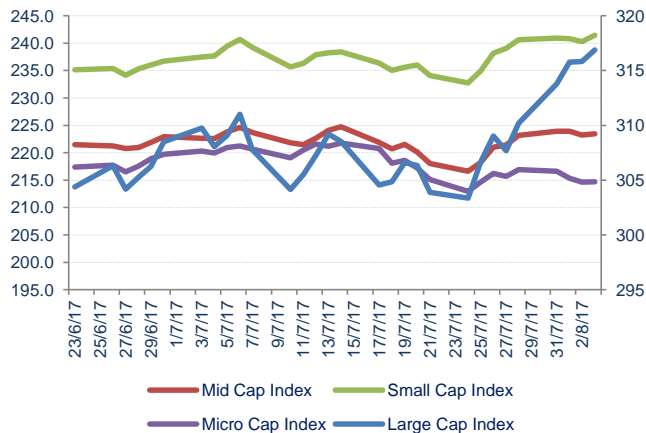
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



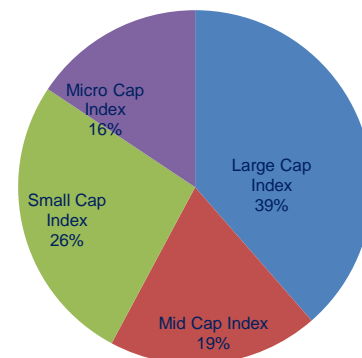
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BID	1,560,430	FIT	993,600
2	VCI	684,060	PVD	338,090
3	HPG	589,890	SSI	235,070
4	CTG	561,950	HT1	224,250
5	TDH	243,800	CHP	203,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	1,098,900	PVS	799,000
2	DNP	98,000	WSS	175,800
3	PVC	94,100	VIX	169,800
4	NAG	82,000	HUT	105,000
5	KVC	59,600	DBC	89,520

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OGC	2.20	2.35	↑ 6.82%	9,006,070
ASM	12.50	12.80	↑ 2.40%	8,364,870
MBB	23.50	23.50	→ 0.00%	8,086,260
HQC	3.23	3.22	↓ -0.31%	7,584,670
BHS	24.70	23.10	↓ -6.48%	7,432,130

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	7.70	8.00	↑ 3.90%	12,944,419
SHB	8.10	8.10	→ 0.00%	9,247,562
KLF	3.10	3.20	↑ 3.23%	4,258,403
PVX	2.50	2.50	→ 0.00%	2,958,780
KVC	3.50	3.70	↑ 5.71%	2,736,920

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSC	5.00	5.35	0.35	↑ 7.00%
KSH	2.86	3.06	0.20	↑ 6.99%
C47	22.90	24.50	1.60	↑ 6.99%
IJC	11.50	12.30	0.80	↑ 6.96%
HAI	17.25	18.45	1.20	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSA	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
PPY	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
MCO	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
KSQ	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
PSC	13.10	14.40	1.30	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCF	229.90	213.90	-16.00	↓ -6.96%
BWE	29.00	27.00	-2.00	↓ -6.90%
AGM	9.39	8.75	-0.64	↓ -6.82%
CMT	11.95	11.15	-0.80	↓ -6.69%
SGT	11.25	10.50	-0.75	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCM	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
SMT	24.00	21.60	-2.40	↓ -10.00%
L62	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
CMC	11.10	10.00	-1.10	↓ -9.91%
TMX	11.20	10.10	-1.10	↓ -9.82%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	9,006,070	-44.0%	(1,775)	-	1.9
ASM	8,364,870	3250.0%	914	14.0	1.1
MBB	8,086,260	13.0%	1,950	12.0	1.5
HQC	7,584,670	2.5%	249	12.9	0.3
BHS	7,432,130	11.5%	1,573	14.7	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	12,944,419	0.4%	40	201.1	0.7
SHB	9,247,562	8.8%	1,085	7.5	0.7
KLF	4,258,403	1.1%	121	26.5	0.3
PVX	2,958,780	4.6%	349	7.2	0.8
KVC	2,736,920	3.6%	385	9.6	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	↑ 7.0%	-1.0%	(128)	-	0.5
KSH	↑ 7.0%	-0.2%	(29)	-	0.3
C47	↑ 7.0%	0.7%	122	201.5	1.6
IJC	↑ 7.0%	9.7%	804	15.3	1.1
HAI	↑ 7.0%	4.8%	550	33.6	1.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VSA	↑ 10.0%	13.6%	3,692	6.3	0.9
PPY	↑ 10.0%	18.0%	2,489	5.7	1.1
MCO	↑ 10.0%	0.3%	35	63.5	0.2
KSQ	↑ 10.0%	0.8%	82	40.3	0.3
PSC	↑ 9.9%	12.0%	1,999	7.2	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	1,560,430	13.8%	1,817	12.6	1.6
VCI	684,060	32.0%	3,776	16.2	4.8
HPG	589,890	34.2%	5,515	5.9	1.8
CTG	561,950	12.1%	1,961	10.3	1.2
TDH	243,800	8.8%	1,798	8.6	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,098,900	8.8%	1,085	7.5	0.7
DNP	98,000	17.8%	2,811	9.4	2.2
PVC	94,100	-3.9%	(766)	-	0.6
NAG	82,000	10.1%	1,253	6.7	0.7
KVC	59,600	3.6%	385	9.6	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	223,505	44.1%	7,053	21.8	9.1
SAB	157,114	32.3%	6,940	35.3	11.5
VCB	137,795	15.3%	2,120	18.1	2.6
GAS	122,072	19.2%	4,190	15.2	3.1
VIC	117,114	4.8%	783	56.7	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,633	11.5%	1,666	15.6	1.7
VCS	14,800	59.4%	11,920	15.5	5.6
SHB	9,065	8.8%	1,085	7.5	0.7
VCG	8,878	7.3%	1,235	16.3	1.5
VGC	8,156	12.8%	2,018	9.5	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CCL	5.18	1.4%	145	33.3	0.5
PPI	4.72	0.0%	(4)	-	0.3
DTA	4.67	0.2%	13	544.5	0.7
LCM	3.94	-3.9%	(360)	-	0.2
HCM	3.41	15.9%	3,037	14.1	2.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTT	5.65	10.0%	1,247	6.3	0.6
NVB	3.88	0.4%	40	201.1	0.7
NDF	3.83	-5.5%	(559)	-	1.4
HVA	3.46	1.9%	259	15.0	0.3
SHS	3.37	17.4%	1,988	7.7	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
